

Bản án số: 301/2023/HS-ST  
Ngày 13-12-2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Huỳnh Văn Ái;

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Hoàng Công Hợp và Nguyễn Văn Châu.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Chiêm Tiên Quý Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** ông Mã Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2023, tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 403/2023/TLST-HS, ngày 13 tháng 11 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 418/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thái T1, sinh năm 1997, tại tỉnh Nam Định. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm H, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; nơi ở: không ổn định; nghề nghiệp: bán trái cây dạo; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Đặng Thị P; có vợ và 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không có; bị bắt tạm giữ ngày 20-6-2023 (tính theo Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường B, quận B lập lúc 13 giờ 35 phút ngày 20-6-2023 và kết thúc lúc 14 giờ 45 phút cùng ngày), tạm giam ngày 27-6-2023 “có mặt”.

\*Bị hại: chị Phạm Thị Mỹ X, sinh năm 1997. Nơi thường trú: nhà số H, ấp H, xã V, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: nhà số H, đường B, Khu phố A, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh “vắng mặt”.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 15 phút ngày 20/6/2023, Nguyễn Thái T1 điều khiển xe mô tô biển số 88H1-8243 đến giao lộ giữa Đường Số B và Đường Số E, thuộc phường B, quận B thì nhìn thấy chị Phạm Thị Mỹ X có cầm chiếc điện thoại di động bên tay trái đứng trên vỉa hè cạnh chiều đường với xe của T1 nên nảy sinh ý định giật lấy bán kiếm tiền tiêu xài. Khi đó, T1 điều khiển xe chạy ngược chiều quay lại áp sát vào người chị X và dùng tay trái giật lấy được điện thoại di động của chị X rồi tăng ga xe chạy tẩu thoát. Lúc này, chị X truy hô “*Cướp, cướp*” thì có anh Lê Văn L nghe thấy nên điều khiển xe mô tô đuổi đến trước số A, đường B, phường B, quận B thì anh L ép xe T1 vào lề đường; cùng lúc này có anh Trương Minh H K chạy đến hỗ trợ cho anh L bắt giữ T1 cùng với vật chứng là chiếc điện thoại di động

hiệu Vivo Y02, màu đen cùng với số tiền 3.500.000 đồng (gồm 07 tờ tiền có mệnh giá 500.000 đồng) trong ốp lưng điện thoại của chị X nên đưa tất cả đến Công an phường B xử lý người có hành vi phạm tội quả tang rồi sau đó chuyển cho Cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền và tại đây, T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thái T1 đã khai nhận: Do đang cần có tiền tiêu xài nên lúc điều khiển xe mô tô biển số 88H1-8243 chạy trên đường nhìn thấy chị Phạm Thị Mỹ X có cầm chiếc điện thoại di động bên tay trái đứng trên vỉa hè cạnh lòng đường nên nảy sinh ý định giật lấy bán. Khi đó, bị cáo điều khiển xe chạy ngược chiều quay lại rồi áp sát vào người chị X và dùng tay trái giật lấy được điện thoại di động của chị X rồi tăng ga xe chạy tẩu thoát. Nhưng sau đó bị bắt giữ cùng với vật chứng giao cho Công an giải quyết thì mới biết được trong ốp lưng điện thoại của chị X còn có số tiền 3.500.000 đồng (gồm 07 tờ tiền có mệnh giá 500.000 đồng) nên nay bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Đồng thời, không có ý kiến gì về trị giá tài sản đã chiếm đoạt và trách nhiệm dân sự; riêng về vật chứng, không yêu cầu nhận lại toàn bộ tài sản còn bị tạm giữ.

Tại Cáo trạng số: 325/CT-VKS, ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thái T1 ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về “Tội cướp giật tài sản”, theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận có ý kiến: Bị cáo Nguyễn Thái T1 đã có hành vi nhanh chóng chiếm đoạt trái phép tài sản của chị Phạm Thị Mỹ X một cách công khai rồi tẩu thoát, tài sản trị giá 5.250.000 đồng và đã sử dụng xe mô tô làm phương tiện thực hiện hành vi này nên được coi là “Dùng thủ đoạn nguy hiểm”. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử bị cáo với mức án thật nghiêm và tương xứng. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nghĩ nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Do đó, giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về “Tội cướp giật tài sản”. Về trách nhiệm dân sự, do bị hại đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì nên không có ý kiến. Còn về vật chứng, đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe mô tô biển số 88H1-8243; tịch thu tiêu hủy gồm: 01 áo thun, 01 quần Jean và 01 mũ bảo hiểm.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố, còn lời nói sau cùng thì xin giảm nhẹ mức hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra – Công an quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng

Hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo Nguyễn Thái T1 tại phiên tòa hôm nay cho thấy: Vào khoảng 11 giờ 15 phút ngày 20/6/2023, bị cáo đã có hành vi nhanh chóng chiếm đoạt trái phép tài sản là chiếc điện thoại di động hiệu Vivo Y02, màu đen và trong ốp lưng điện thoại có số tiền 3.500.000 đồng (gồm 07 tờ tiền có mệnh giá 500.000 đồng) của chị Phạm Thị Mỹ X tại giao lộ giữa Đường Số B và Đường Số E, thuộc phường B, quận B một cách công khai rồi tẩu thoát. Theo Kết luận định giá tài sản số: 294/KL-HĐĐGTS, ngày 17/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự quận B thì chiếc điện thoại di động của chị X trị giá 1.750.000 đồng (tổng trị giá tài sản của chị X là 5.250.000 đồng). Đồng thời, bị cáo đã sử dụng chiếc xe mô tô biển số 88H1-8243 làm phương tiện thực hiện hành vi này nên được coi là “Dùng thủ đoạn nguy hiểm”. Do đó, bị cáo cáo Nguyễn Thái T1 đã phạm “Tội cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai bị hại, những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản, bản ảnh diễn lại hành vi tại trường; vật chứng thu giữ được, kết luận định giá tài sản...nên đã đủ chứng cứ buộc tội bị cáo và mức án đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, khá táo bạo, liều lĩnh và xem thường pháp luật; đã lợi dụng sự sơ hở của người khác để chiếm đoạt trái phép tài sản một cách công khai ngay trên đường phố giữa ban ngày là không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân mà còn có thể gây ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích có tiền để thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân nên cần phải xử bị cáo với mức án thật nghiêm và tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra thì mới có đủ sức giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng*”; do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo làm nghề tự do và không có điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Xét tại phiên tòa hôm nay, tuy bị hại là chị Phạm Thị Mỹ X đã được triệu tập hợp lệ mà vẫn vắng mặt, nhưng theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thì: chị X đã được nhận lại đủ số tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

[7] Về vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Vivo Y02, màu đen và trong ốp lưng điện thoại có số tiền 3.500.000 đồng (gồm 07 tờ tiền có mệnh giá 500.000 đồng) của chị Phạm Thị Mỹ X, Cơ quan điều tra đã thu hồi giao trả lại cho chị X nên không xét. Còn 01 xe mô tô biển số 88H1-8243, số khung RLG90BAD-4h223810, số máy VMEM5B-223810 (đã qua sử dụng) của bị cáo khai: thông qua mạng xã hội, mua xe của người không rõ lai lịch, có giấy đăng ký xe nhưng bị mất; qua xác minh: xe do anh Tạ Văn M đứng tên sở hữu, đã bán lại cho người thanh niên cũng không rõ lai lịch vào năm 2014 và không làm giấy tờ mua bán; xe không nằm trong kho dữ liệu vật chứng truy tìm và Cơ quan điều tra cũng đã tiến hành đăng B chủ sở hữu thực tế, nhưng đến nay vẫn chưa có ai đến giải quyết nên cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước. Riêng 01 áo thun màu xanh, trên cổ có viền trắng (đã qua sử dụng); 01 quần dài Jean màu xanh (đã qua sử dụng) và 01 mũ bảo hiểm màu xám (đã qua sử dụng) của bị cáo sử dụng lúc thực hiện hành vi phạm tội và không yêu cầu trả lại nên cần tịch thu tất cả để tiêu hủy.

[8] Bị cáo Nguyễn Thái T1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về căn cứ điều luật và xử phạt:

- Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái T1 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về “Tội cướp giật tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 20-6-2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô biển số 88H1-8243, số khung RLG90BAD-4h223810, số máy VMEM5B-223810 (đã qua sử dụng).

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 áo thun màu xanh, trên cổ có viền trắng (đã qua sử dụng); 01 quần dài Jean màu xanh (đã qua sử dụng) và 01 mũ bảo hiểm màu xám (đã qua sử dụng).

(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ theo Phiếu nhập kho số: NK24/40TAM, ngày 08/11/2023)

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Thái T1 phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Bị cáo Nguyễn Thái T1 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại chị Phạm Thị Mỹ X vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND TP . HCM;
- Sở Tư pháp TP . HCM;
- VKSND QBT;
- CA QBT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ –Văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Huỳnh Văn Ái**